

Số: 10/2026/QĐ-TA

Thái Nguyên, ngày 03 tháng 8 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - THÁI NGUYÊN**

***Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:***

- 1. Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Thùy L
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông Chu Đức Quế

Ngày 03/8/2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thái Nguyên tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 10/2026/QĐ-TA ngày 28/7/2026 đối với:

Họ và tên: **Lạc Văn Đ** (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 24/12/1996; Số CCCD: 006096004270; Ngày cấp: 13/01/2026; Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ C; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nguyên quán: Xã N, tỉnh Thái Nguyên; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã N, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông Lạc Văn T (Đã chết) và bà Hà Thị S.

Có mặt tại phiên họp.

***Có sự tham gia của:***

- Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nông Văn Q – Phó Trưởng Công an xã N, tỉnh Thái Nguyên theo Giấy ủy quyền số 961/CANL-UQ ngày 30/7/2026 của Trưởng Công an xã N, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thái Nguyên: Bà Mạc Thị Quỳnh Dâng – Kiểm sát viên. Có mặt.
- Những người khác tham gia phiên họp: Không.

**NHẬN THẤY:**

*Theo hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Lạc Văn Đ thể hiện:*

Lạc Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2021, có nơi cư trú ổn định tại thôn P, xã N, tỉnh Thái Nguyên và đang bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 335/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 của UBND xã N, tỉnh Thái Nguyên với thời hạn là 01 năm.

Ngày 15/7/2026 Công an xã N phối hợp với Trạm Y tế xã N tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Lạc Văn Đ do có căn cứ cho rằng Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả xét nghiệm xác định “*Lạc Văn Đ dương tính với chất ma túy trong cơ thể*”. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 17/7/2026 của Trạm Y tế xã N xác định “*Lạc Văn Đ nghiện ma túy M, H*”.

Tại bản tường trình và biên bản lấy lời khai vào ngày 15/7/2026, Lạc Văn Đ thừa nhận bản thân là đối tượng nghiện ma túy (Heroin) và đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Heroin) vào ngày 14/7/2026, hình thức sử dụng là dùng

bơm kim tiêm (X) để bơm dung dịch ma túy vào tĩnh mạch nhằm đưa ma túy vào cơ thể, địa điểm sử dụng ở khu vực cổng Bệnh viện B, tỉnh Thái Nguyên.

Công an xã N đã thông báo cho Lạc Văn Đ về việc đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị nghiện bằng thuốc thay thế theo quy định của Nghị định số 163/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ. Tuy nhiên, hết thời hạn 24 giờ theo quy định Đ vẫn không thực hiện việc đăng ký cai nghiện. Do đó, ngày 20/7/2026 Công an xã N đã lập biên bản vi phạm số 000635/BB-CANL về hành vi không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị nghiện bằng thuốc thay thế của Đ và ra quyết định dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Đ.

Trên cơ sở hành vi vi phạm của Lạc Văn Đ, ngày 20/7/2026 Công an xã N lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc và thông báo cho Đ được biết theo quy định. Ngày 20/7/2026, Đ được đọc hồ sơ theo quy định và không có ý kiến, khiếu nại gì.

Ngày 24/7/2026 Trưởng Công an xã N ban hành văn bản số 929/ĐN-CANL đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Lạc Văn Đ và chuyển hồ sơ đến Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thái Nguyên theo quy định.

#### *Tại phiên họp:*

- Ý kiến của Đại diện Công an xã N: Giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Lạc Văn Đ với thời hạn từ 24 (Hai mươi tư) tháng.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thái Nguyên: Trình tự, thủ tục lập hồ sơ của Công an xã N và việc Tòa án thụ lý, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Lạc Văn Đ đồng đều đúng quy định; quyền và nghĩa vụ của người bị đề nghị được bảo đảm đầy đủ trong quá trình giải quyết vụ việc. Xét thấy có đủ căn cứ pháp lý đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thái Nguyên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Lạc Văn Đ với thời hạn là 24 (Hai mươi tư) tháng.

- Ý kiến của người bị đề nghị: Lạc Văn Đ thừa nhận nghiện ma túy lâu năm và đã vi phạm quy định về việc đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện vì vậy nhất trí đi cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của cơ quan đề nghị.

Căn cứ vào kết quả phân tích tình trạng nghiện ma túy của Lạc Văn Đ và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên họp. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, cơ quan đề nghị, người bị đề nghị.

#### **XÉT THẤY:**

*Về áp dụng pháp luật và tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:* Ngày 15/7/2026 Lạc Văn Đ có kết quả xét nghiệm dương tính với chất ma túy trong cơ thể, ngày 17/7/2026 được xác định là nghiện ma túy theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền và được thông báo về việc đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị nghiện bằng thuốc thay thế. Tuy nhiên Đ không đăng ký theo quy định, do đó ngày 20/7/2026 Công an xã N, nơi Đồng cư trú, đã lập hồ sơ đề nghị đưa đi cai nghiện bắt buộc theo quy định của Nghị định 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026, Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 90/VBHN-VPQH ngày 30/3/2026 và Luật phòng chống ma túy năm 2025 (các văn bản này có hiệu lực pháp luật từ ngày 01/7/2026) là đúng theo quy định của pháp luật. Khẳng

định, hồ sơ đề nghị được lập đúng căn cứ pháp luật, bảo đảm đầy đủ về thành phần, trình tự và thủ tục theo quy định.

*Về thẩm quyền:* Căn cứ Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân tại Văn bản hợp nhất số 119/VBHN-VPQH ngày 25/6/2026: Việc xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Lạc Văn Đ thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thái Nguyên.

*Về thời hiệu xử lý vi phạm hành chính:* Căn cứ biên bản vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy tự nguyện và điều nghị nghiện bằng thuốc thay thế, các kết quả xét nghiệm ma túy trong cơ thể, kết quả xác định tình trạng nghiện, biên bản lấy lời khai và bản tự khai của người bị đề nghị xác định: Lạc Văn Đ đã không thực hiện đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị nghiện bằng thuốc thay thế trong thời hạn theo quy định. Tính đến ngày Tòa án thụ lý hồ sơ và mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Lạc Văn Đ thì vụ việc còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại khoản 4 Điều 35 Luật phòng chống ma túy năm 2025.

*Về căn cứ xem xét, xác định người bị đề nghị thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc:* Lạc Văn Đ là người nghiện ma túy trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính, có nơi cư trú ổn định; mặc dù biết ma túy là chất gây nghiện có hại cho sức khỏe, tinh thần của người sử dụng và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự địa phương trong lĩnh vực quản lý hành chính, là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; đã được thông báo về việc đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị nghiện bằng thuốc thay thế theo quy định nhưng không thực hiện. Xét thấy hành vi của Đ đã vi phạm điểm a, c khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống ma túy năm 2025, việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Lạc Văn Đ là đúng quy định của pháp luật.

Khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống ma túy quy định:

*“1. Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính ... khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:*

*a) Không đăng ký ..... cai nghiện ma túy tự nguyện... ”*

*.....*

*c) Người nghiện ma túy không đăng ký ..... điều trị nghiện bằng thuốc thay thế ... ”.*

*Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:* Tại thời điểm lập hồ sơ đề nghị Đồng không có tiền án, tiền sự, đã tự nguyện khai báo, tại giai đoạn Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính Đồng thể hiện thái độ ăn năn, hối lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hành chính tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 90/VBHN-VPQH ngày 30/3/2026 và không có tình tiết tăng nặng.

Từ những căn cứ nêu trên, xét thấy đề Lạc Văn Đ thực hiện được việc cai nghiện ma túy thì cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13

hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 90/VBHN-VPQH ngày 30/3/2026 và Luật phòng chống ma túy năm 2025 với thời gian phù hợp để cho Đ có điều kiện học tập, rèn luyện và lao động trở thành công dân khỏe mạnh, sống có ích cho gia đình và xã hội. Do đó, đề nghị của Công an xã N và Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thái Nguyên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào:

Khoản 2 Điều 9; Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 90/VBHN-VPQH ngày 30/3/2026;

Khoản 1 Điều 29; khoản 2 Điều 30; điểm a, c khoản 1 Điều 35; Điều 38 Luật phòng, chống ma túy 2025;

Các Điều 3, 21, 23, 24, 30, 31, 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân tại Văn bản hợp nhất số 119/VBHN-VPQH ngày 25/6/2026;

Nghị định 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Lạc Văn Đ.

2. Thời gian chấp hành cai nghiện bắt buộc là **24** (Hai mươi tư) tháng, kể từ ngày cơ sở cai nghiện bắt buộc tiếp nhận người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc.

3. Lạc Văn Đ có quyền khiếu nại; Công an xã N có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thái Nguyên có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 (Ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Trưởng Công an xã N, tỉnh Thái Nguyên có trách nhiệm tổ chức thi hành quyết định này.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND khu vực 9 - Thái Nguyên;
- Giám đốc CAT Thái Nguyên (khi có HLPL);
- Trưởng Công an xã Nghiên Loan;
- Công an xã Nghiên Loan;
- UBND xã Nghiên Loan.
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thùy Linh**

*Mẫu số 09 (Ban hành kèm theo Nghị quyết số.../2015/NQ-HĐTP ngày... tháng... năm 2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)*

TÒA ÁN<sup>(1)</sup> .....  
-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Số: ...../QĐ-TA

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Áp dụng (không áp dụng) biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc<sup>(2)</sup>**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN .....<sup>(3)</sup>**

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

1. *Thẩm phán:* .....

2. *Thư ký phiên họp:* .....

Ngày ..... tháng ..... năm ....., tại .....<sup>(4)</sup> tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... đối với:

Họ và tên: ..... Giới tính: .....

Sinh ngày: .....

CMND số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Dân tộc: .....

Tôn giáo: .....

Trình độ văn hóa: .....

Nguyên quán: .....

Hộ khẩu thường trú: .....

Chỗ ở: .....

Nghề nghiệp: .....

Tiền án: .....; tiền sự: .....

Con ông: ..... và bà: .....

Có mặt (vắng mặt) tại phiên họp.

**Có sự tham gia của:**

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* .....

2. *Đại diện Viện kiểm sát:* .....

3. *Người đại diện hợp pháp của người bị đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa cơ sở cai nghiện bắt buộc:* .....

4. *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị đề nghị:* .....

5. *Những người khác:* .....

**NHẬN THẤY:<sup>(5)</sup>**

.....

.....

**XÉT THẤY:<sup>(6)</sup>**

.....

.....

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng (không áp dụng)<sup>(7)</sup> biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với .....

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là ..... tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định.<sup>(8)</sup>

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: .....<sup>(9)</sup>

**Nơi nhận:**

- Ghi theo khoản 1 Điều 24 của Pháp lệnh;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 09:**

(1) và (3) Ghi tên Tòa án có thẩm quyền xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính; cần ghi rõ Tòa án nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh H).

(2) Trường hợp Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc thì bỏ cụm từ “(không áp dụng)”.

(4) Ghi địa điểm Tòa án tiến hành mở phiên họp (ví dụ: tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh H).

(5) Ghi tóm tắt hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc; các ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Viện kiểm sát, người bị đề nghị tại phiên họp.

(6) Đánh giá, phân tích của Thẩm phán về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị; đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng; về ý kiến của người tham gia phiên họp; lý do, căn cứ và sự cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người bị đề nghị.

(7) Trường hợp Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc thì có điểm 2 và điểm 5 phần quyết định; Trường hợp Tòa án quyết định không áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc thì bỏ điểm 2 và điểm 5 phần quyết định.

(8) Ghi quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị, thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị theo quy định tại các điều 30, 31 và 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

(9) Ghi tên cơ quan có trách nhiệm thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính.